

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST

Ngày: 14 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Hoàng.

2. Ông Nguyễn Lâm Tới.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:
Bà Trương Bảo Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 08/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 01/7/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986 tại huyện Chợ M, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp Phú T, xã Kiến A, huyện Chợ M, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Thành T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Hoài D, sinh năm: 1966; có vợ là bà Bùi Thị Thùy V, sinh năm 1991 và 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là người thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chùa P, địa chỉ: ấp Vô Đ, xã An H, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Lê Văn T, sinh năm 1953, nơi cư trú: ấp A, xã An H, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang là Trưởng Ban quản tự Chùa Phật Lớn, vắng mặt.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Duy T, sinh năm 1983, nơi cư trú: Tổ 02, ấp Vô Đ, xã An H, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1958, nơi cư trú: Tổ 02, ấp Rau T, xã An H, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang, vắng mặt.

2. Ông Lâm Thành H, sinh năm 1984, nơi cư trú: ấp Thiên T, xã An H, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang, có mặt.

3. Ông Đoàn Văn P, sinh năm 1988, nơi cư trú: ấp H, xã An H, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang, vắng mặt.

4. Ông Lâm Thành T, sinh năm 1956, nơi cư trú: Tổ 03, ấp Thiên T, xã An H, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, nơi cư trú: ấp Thiên T, xã An H, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang, vắng mặt.

2. Bà Bùi Thị Thùy V, sinh năm 1991, nơi cư trú: ấp Phú T, xã Kiến A, huyện Chợ M, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 02/5/2019, Nguyễn Văn Đ đi bộ đến khu vực tổ 4, ấp Thiên T, xã An H, huyện Tịnh B thì phát hiện xe Kobe của chùa P do ông Lê Văn T trưởng Ban quản tự chùa làm chủ sở hữu đang đậu không người trông giữ, Đ nảy sinh ý định lấy trộm 02 bình ắc quy trên xe Kobe để bán lấy tiền tiêu xài, quan sát xung quanh không thấy ai, Đ dùng cây kéo (mang theo sẵn trong người) cắt sợi dây điện rồi lấy 02 bình ắc quy đem cất giấu trong lùm cây gần đó. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 03/5/2019, Đ gặp Đoàn Văn P (bạn Đ) nhờ chở Đ cùng 02 bình ắc quy đến gặp chị Nguyễn Thị Cẩm H để bán được 1.200.000 đồng. Ngày 04/5/2019, anh Trần Duy T là Đội phó Đội bảo vệ chùa P đến khởi động máy xe Kobe nhưng không được nên kiểm tra phát hiện 02 bình ắc quy bị mất trộm, đã đến Công an xã An Hảo trình báo sự việc.

Căn cứ Bản Kết luận định giá tài sản số 388/KL.HĐĐGTTTHS ngày 13/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tịnh Biên, kết luận: 02 bình ắc quy, nhãn hiệu GS N100, công suất 12V-100Ah, trị giá 2.100.000 đồng.

Ngày 19/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên ra quyết định khởi tố vụ án hình sự “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngày 20/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự “*Trộm cắp tài sản*”.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên ra quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSTB-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, trong lời nói sau cùng bị cáo biết lỗi, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện bị hại ông Trần Duy T khai chính bị cáo đã lấy trộm 02 bình ắc quy trong xe Kobe của chùa P. Hiện chùa Phật Lớn đã nhận lại 02 bình ắc quy, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bà Nguyễn Thị Cẩm H khai đã mua 02 bình ắc quy của bị cáo với số tiền 1.200.000 đồng, tại thời điểm mua không biết 02 bình ắc quy là do bị cáo trộm, sau khi biết đã giao trả lại cho chùa P, phía gia đình bị cáo đã bồi thường lại cho bà 1.200.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Ông Lâm Thành H, ông Lâm Thành T, ông Đoàn Văn P không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s, u khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bà Hường với số tiền là 1.200.000 đồng, bị hại, bà H, ông H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Vật chứng là 02 bình ắc quy đã được giao trả cho bị hại nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà H, ông P, ông T, người làm chứng ông A, bà V vắng mặt. Xét những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Những chứng cứ xác định tội danh của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận khoảng 21 giờ 00 phút ngày 02/5/2019, bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực tổ 4, ấp Thiên T, xã An H, huyện Tịnh B thì phát hiện xe Kobe đang đậu không người trông giữ nên nảy sinh ý định lấy trộm 02 bình ắc quy trên xe Kobe để bán lấy tiền tiêu xài, quan sát xung quanh không thấy ai, bị cáo dùng cây kéo cắt sợi dây điện rồi lấy 02 bình ắc quy đem cất giấu trong lùm cây gần đó. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 03/5/2019, bị cáo nhờ anh Đoàn Văn P chở bị cáo cùng 02 bình ắc quy đến bán cho chị Nguyễn Thị Cẩm H với giá 1.200.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng. Ngoài ra còn phù hợp với Bản Kết luận định giá tài sản số 388/KL.HĐĐGTTTHS ngày 13/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tịnh Biên và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có hành vi lấy trộm 02 bình ắc quy, nhãn hiệu GS N100, công suất 12V-100Ah của chùa P, trị giá 2.100.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm hại đến tài sản của người khác. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét về tính chất vụ án thấy rằng, bị cáo là thanh niên có khả năng lao động để kiếm sống nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài, phục vụ nhu cầu của bản thân mà thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Tuy tài sản đã được thu hồi nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có công trong việc cung cấp thông tin cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên phá chuyên án “Cướp giật tài sản, cố ý gây thương tích và gây rối trật tự công cộng” xảy ra trên địa bàn huyện Tịnh Biên. Do đó khi lượng hình cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s, u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Các biện pháp tư pháp.

[4.1]. Trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Cẩm H với số tiền là 1.200.000 đồng, bị hại, bà Nguyễn Thị Cẩm H, ông Lâm Thành H, ông Lâm Thành T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4.2]. Xử lý vật chứng:

Vật chứng trong vụ án là 02 bình ắc quy, nhãn hiệu GS N100, công suất 12V-100Ah đã được thu hồi giao trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo không có nghề nghiệp tạo thu nhập, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5]. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s, u khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/3/2020 (ngày hai mươi sáu, tháng ba, năm hai ngàn không trăm hai mươi).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Văn Đ.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tịnh Biên;
- Tòa án nhân dân tỉnh AG;
- Nhà Tạm giữ;
- Thi hành án DS huyện TB ;
- THA HS CA h Tịnh Biên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú ;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng

